

*

SỬA ĐỔI BỔ SUNG
QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Được thông qua theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông
tại Đại hội thường niên tổ chức vào ngày 19 tháng 5 năm 2023)

CHƯƠNG 2- ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Bổ sung khoản 2 mục 1 phần I như sau:

**I. QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT
BẰNG HÌNH THỨC BIỂU QUYẾT TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Mục 1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông

Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông được quy định tại Điều 138 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và Điều 14, Điều 15 Điều lệ công ty; cụ thể như sau:

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.
2. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:
 - a) Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
 - b) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;
 - c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
 - d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
 - đ) Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
 - e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
 - g) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
 - h) Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;
 - i) Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;
 - k) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

l) Phê duyệt / Sửa đổi bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;

m) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;

n) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 3. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông

Sửa đổi khoản 1 như sau:

1. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên: Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định tại khoản 1, khoản 2 điều 14 Điều lệ Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

Điều 11. Các nội dung được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông

Sửa đổi điểm p, điểm u như sau:

p) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.

u) Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 16. Điều kiện để Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua

Sửa đổi điểm d khoản 1 như sau:

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.

Điều 21. Trường hợp được lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản

Sửa đổi bổ sung như sau:

Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty về các vấn đề sau đây:

- a. Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty;
- b. Định hướng phát triển Công ty (bao gồm cả việc thay đổi Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty);
- c. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; Mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần.
- d. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;

- e. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty được kiểm toán;
- f. Thay đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- g. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- h. Tổ chức lại, giải thể công ty.
- i. Phê duyệt/ sửa đổi bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.
- k. Các vấn đề khác khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.

Sửa đổi bổ sung này là một bộ phận không tách rời Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai (đã được thông qua theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông tại Đại hội thường niên tổ chức vào ngày 27 tháng 5 năm 2021).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT/ ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



Phan Thị Anh Thy